TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 47/2020/QĐST-HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 20 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 542/2019/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Đặng Quốc H, sinh năm 1974

Nơi ĐKHKTT và trú tại: Số 29/8/20/401 tổ dân phố Viên 6, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Chị Nghiêm Thanh Th, sinh năm 1977

Nơi ĐKHKTT và trú tại: Tổ dân phố Viên 6, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đặng Quốc H và chị Nghiêm Thanh Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 02 con chung gồm: Cháu Đặng Thị Diễm Q, sinh ngày 30/4/2002 và cháu Đặng Thanh Th, sinh ngày 15/01/2006. Giao cháu Q

cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao cháu Th cho chị Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh H và chị Th được quyền qua lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh H tự nguyện chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh H đã nộp theo biên lai số AB/2015/0003245 ngày 05 tháng 12 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm. Ghi nhận anh H đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Q. Bắc Từ Liêm;
- UBND phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Quang